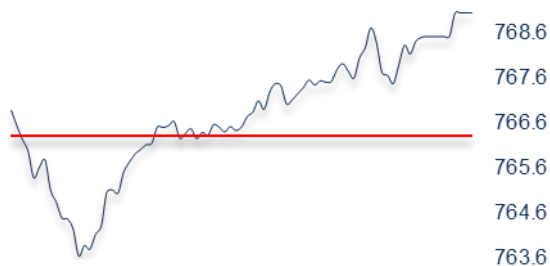


**VNINDEX**


Giá trị đóng cửa	769.01
Biến động (%)	0.35%
KL(triệu CP)	254.9
Giá trị (tỷ đồng)	4,669
SLCP tăng giá	162
SLCP giảm giá	119
SLCP đứng giá	39

**HNX-INDEX**


Giá trị đóng cửa	98.27
Biến động (%)	-0.34%
KL(triệu CP)	48.6
Giá trị (tỷ đồng)	624
SLCP tăng giá	108
SLCP giảm giá	86
SLCP đứng giá	71

**UPCOM-INDEX**


Giá trị đóng cửa	56.79
Biến động (%)	-0.50%
KL(triệu CP)	16.6
Giá trị (tỷ đồng)	226
SLCP tăng giá	86
SLCP giảm giá	69
SLCP đứng giá	55

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

**Đào chiều thành công về cuối phiên sáng, VN-Index tiến sát mốc 770 điểm. Ngày 23/06 vừa qua, Thứ trưởng Bộ Quốc Phòng đã đưa ra chủ trương quân đội sẽ không làm kinh tế nữa trong buổi làm việc với lãnh đạo Tp. Hồ Chí Minh.**

**Kết thúc phiên, VN-Index tăng 2,71 điểm (0,35%) lên mức 769,01 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng điểm (144 mã tăng/116 mã giảm).**

Hai phiên điều chỉnh vừa qua đã khiến tâm lý thị trường trở nên thận trọng khi bước vào phiên cuối tuần. Lực cầu ở mức thấp trong khi áp lực bán tiếp tục gia tăng từ đầu phiên kéo theo hàng loạt cổ phiếu lớn nhỏ chìm trong sắc đỏ. VN-Index dù hồi phục trở lại ngay khi sang đợt khớp lệnh liên tục nhưng đã tăng không duy trì được lâu, chỉ số nhanh chóng lụi xuống dưới mốc tham chiếu và rơi xuống mức thấp nhất trong ngày tại 763,64 điểm chỉ sau 1 giờ đầu tiên. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn là tác nhân chính kéo thị trường giảm điểm với hơn 2/3 số cổ phiếu trong rổ VN-30 giảm giá, trong đó nhóm ngân hàng (VCB, STB, MBB, BID...) và GAS, MSN... là những mã lấy đi nhiều điểm số nhất của VN-Index. Chiều ngược lại, PLX kéo dài chuỗi tăng giá sang phiên thứ 5 liên tiếp cùng với MWG, SAB, NVL, PNJ... vẫn duy trì giao dịch tích cực đã giúp đà giảm của chỉ số dần được thu hẹp. VN-Index đảo chiều thành công vào cuối phiên sáng. Diễn biến trong phiên chiều có phần tích cực hơn khi độ rộng thị trường dần nghiêng về số mã tăng điểm. Đà tăng của VN-Index được nới rộng, chỉ số kết phiên tại 769,01 điểm.

- Diễn biến tiêu cực tiếp tục bao trùm lên nhóm cổ phiếu ngân hàng đẩy hầu hết các mã trong ngành (VCB, BID, CTG, ACB, MBB, STB...) giảm điểm mạnh. BID và CTG đảo chiều thành công chỉ ít phút trước khi đóng cửa. NVB (HNX) sau phiên tăng trần hôm qua đã giảm sàn trở lại về 9.500 đồng/cổ phiếu.
- Nhóm cổ phiếu xây dựng – bất động sản thu hút dòng tiền lớn và có phiên giao dịch khá tích cực với nhiều mã đóng cửa trong sắc xanh (NVL, KDH, LDG, CTD, LHG, TDH, FLC, ROS, LCG...), thậm chí vượt lên mức giá trần (FCN, HQC, DLG,...). Đáng chú ý, thanh khoản của HQC tăng đột biến lên 24,5 triệu cổ phiếu – mức cao nhất kể từ phiên 29/05/2017 và gấp 4 lần thanh khoản bình quân/phiên trong tháng 6.
- Sau 4 phiên giao dịch âm ảm vừa qua, DBC đã tăng điểm trở lại trong phiên hôm nay. Hội đồng quản trị DBC vừa ra Nghị quyết chuyển nhượng 100 tỷ đồng vốn góp – tương đương 50% vốn điều lệ của Dabaco Food cho CTCP Tập đoàn KIDO (KDC) và 5% vốn góp cho ông Nguyễn Như So - Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc của Dabaco.

Tổng giá trị giao dịch đạt 4.669,41 tỷ đồng, tương đương hơn 254,9 triệu cổ phiếu. HQC dẫn đầu thanh khoản với hơn 24,5 triệu đơn vị. Các vị trí tiếp theo thuộc về AMD (8,7 triệu), FLC (8,5 triệu), DXG (8,49 triệu), SCR (7,0 triệu). Giao dịch thỏa thuận đóng góp hơn 829 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là các mã STB (222,57 tỷ đồng), NVL (135 tỷ đồng), EIB (99,9 tỷ đồng).

Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 135 tỷ đồng trên cả 2 sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại nổi dài chuỗi mua ròng liên tiếp lên con số 5 với giá trị tăng mạnh 58% so với phiên trước và đạt hơn 134 tỷ đồng. Các mã được mua ròng mạnh nhất là PLX (+54,8 tỷ đồng), HPG (+22,1 tỷ đồng), VNM (+11,8 tỷ đồng), DHG (+10,5 tỷ đồng)... Chiều ngược lại, AAA dẫn đầu giá trị bán ròng hơn 5 tỷ đồng. BHS cũng bị bán ròng gần 5 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại giao dịch rất âm ảm và chỉ mua ròng gần 800 triệu đồng. VND bị bán ròng mạnh nhất hơn 1,1 tỷ

đồng. Các cổ phiếu còn lại đều chỉ có giá trị mua/bán ròng dưới 1 tỷ đồng.

**HNX-Index hồi phục nhẹ vào cuối phiên nhờ lực đỡ từ nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ nhưng vẫn giảm nhẹ 0,33 điểm (tương đương 0,34%) xuống 98,27 điểm khi đóng cửa. Thanh khoản sụt giảm nhẹ.**

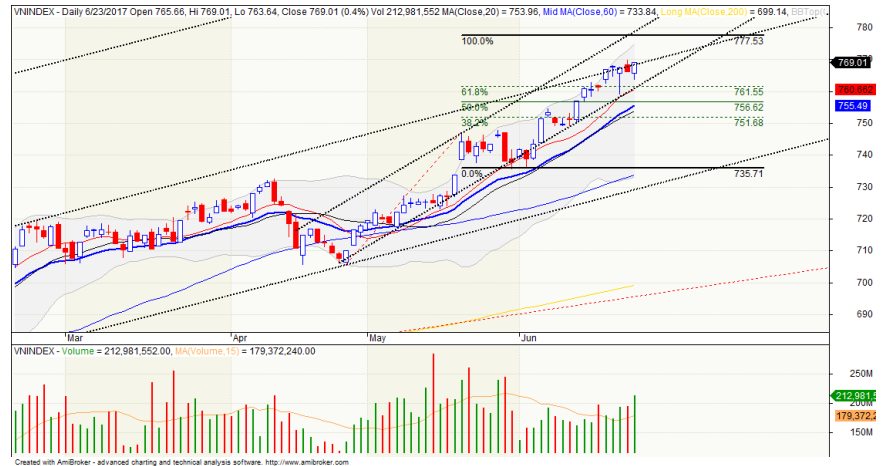
Mở cửa xanh nhẹ nhưng chỉ sau ít phút HNX-Index đã quay đầu giảm sâu, chính thức đánh mất mốc 98 điểm và giao dịch giằng co quanh mốc này đến đầu phiên chiều. Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục là tác nhân khiến chỉ số giảm điểm, đặc biệt là NVB đảo chiều giảm kịch sàn sau phiên tăng trần hôm qua. Riêng SHB vẫn giữ được sắc xanh khi khép phiên góp phần kìm hãm đà giảm của HNX-Index. Chỉ số hồi phục nhẹ trong phiên chiều dù vẫn đóng cửa dưới mốc tham chiếu nhờ vào sự đóng góp tích cực từ PVS, VCG, HUT, CEO, VCS... Tại thời điểm đóng cửa, thống kê ghi nhận 108 mã tăng, 86 mã giảm và 71 mã đứng giá.

Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 48,56 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch đạt hơn 623,6 tỷ đồng. SHB dẫn đầu thanh khoản sàn HNX khớp lệnh 11,27 triệu đơn vị. ACB đứng vị trí thứ 2 đạt 2,89 triệu đơn vị khớp lệnh. Các vị trí kế tiếp thuộc về: VCG, PVI, HUT, SHN,...

**UPCoM-Index đóng cửa phiên cuối tuần giảm 0,29 điểm (tương đương 0,50%) xuống 56,79 điểm. Thanh khoản duy trì tích cực nhờ giao dịch thỏa thuận. Tính từ đầu tháng 6 đến nay, chỉ số đã đánh mất hơn 2%.**

Lực bán ở đa số các mã cổ phiếu lớn (ACV, DVN, DNH, FOX, MSR, VOC... ) đã khiến UPCoM-Index giao dịch dưới mức tham chiếu trong toàn phiên. Sau 4 phiên tăng trần liên tiếp, SBS chịu lực bán mạnh và đóng cửa ở mức tham chiếu. Dẫn đầu về khối lượng giao dịch là các cổ phiếu thị giá thấp như NTB, SBS, GTT, AVF,...

Tổng khối lượng giao dịch đạt gần 16,6 triệu đơn vị, tương ứng với giá trị giao dịch gần 226,4 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận đạt gần 133,6 tỷ đồng, trong đó GEX đạt giá trị lớn nhất sàn 99,7 tỷ đồng. Toàn sàn có 86 mã tăng giá, 55 mã đứng giá và 69 mã giảm giá.

**Võ Thiên Phú**
*Chuyên viên phân tích kỹ thuật*
*Email: phuvt@fpts.com.vn*
*ĐT: (84.4) 3773 7070 / ext: 5911*
**NHẬN ĐỊNH VN-INDEX THEO PTKT**


- **Mức kháng cự:** 770; 780
- **Mức hỗ trợ:** 750; 760
- **Xu hướng:** VN-Index đi lên bám sát đường biên của kênh tăng trung hạn. Rủi ro đảo chiều vẫn cần phải chú ý.

**Nhận định:**

Phiên cuối tuần khép lại với đà tăng nhẹ của VN-Index, chỉ số ghi được 2,71 điểm lên dừng ở mốc 769,01 điểm. Theo đó, xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được duy trì với việc đường giá chỉ số tiếp tục đi lên bám sát theo đường biên của kênh giá trung hạn. Khối lượng khớp lệnh trong các phiên gần đây cũng đang được đẩy cao dần về mức tương đương với giai đoạn thị trường hưng phấn của tháng 5/2017. Đây là dấu hiệu mang ý nghĩa hỗ trợ mạnh cho kỳ vọng đà tăng sẽ tiếp tục đưa VN-Index tạo lập các mốc cao mới.

Về chỉ báo, đường MACD đang thu hẹp phân kỳ dương trong khi cặp DI+/- đang theo chiều hội tụ. Bên cạnh đó, các momentum quan trọng gồm RSI, Stochastic Oscillator cũng thể hiện trạng thái giằng co trên vùng quá mua. Trong điều kiện xu hướng giá suy yếu thì sự chững lại của đà dao động hàm ý về rủi ro của nhịp điều chỉnh kỹ thuật vẫn còn trong biến động xu hướng ở tuần kế tiếp.

Trên khung thời gian Intraday M3, đồ thị VN-Index hôm nay ghi nhận khối lượng bán khá lớn xuất hiện khi VN-Index chạm mốc 768 điểm trong phiên chiều. Một dấu hiệu bán tương tự cũng đã xuất hiện trong phiên 22/06 và đẩy thị trường hiệu chỉnh sau đó. Chính vì vậy, VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc và hình thành các dao động đi ngang tích lũy trước khi có thể bứt phá lên khỏi ngưỡng 770 điểm.

**Khuyến nghị:**

Nhà đầu tư có thể tiếp tục chiến lược “để lãi chạy” đối với những mã cơ bản tốt có triển vọng báo cáo quý II/2017 tích cực trong danh mục do đà tăng của chỉ số vẫn được bảo toàn theo kênh tăng giá ngắn – trung hạn. Đối với các nhà đầu tư ưa thích lướt sóng, nhóm cổ phiếu Phân Bón, vận hành bất động sản sẽ là mục tiêu cần chú ý bởi những tín hiệu xu hướng tích cực đang xuất hiện trong biến động của chỉ số ngành. Tuy nhiên, điểm mua vẫn là những lúc thị trường rung lắc trong phiên, tránh mua đuổi giá cao nếu thị trường quá hưng phấn.

## TIN TỨC NỘI BẬT:

**Thêm 300 triệu USD được Ngân hàng Thế giới rót vào cơ sở hạ tầng Việt Nam:** World Bank (WB) mới phê duyệt một khoản tài trợ 300 triệu USD giúp Việt Nam tăng cường kết nối giao thông ở những vùng nông thôn và bảo vệ rừng tại 8 tỉnh ven biển. Hai dự án mới sẽ nhận khoản tài trợ này gồm Dự án Tăng cường Kết nối Giao thông khu vực Tây nguyên và Dự án Hiện đại hoá ngành Lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển. Những dự án này chính là ví dụ sinh động nhất về việc triển khai thực hiện Khung Đối tác Quốc gia mới của WB nhằm giúp Việt Nam tăng cường phát triển bền vững và nâng cao kinh tế trong dài hạn. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

**HSBC: Việt Nam nổi lên là thị trường bán lẻ quan trọng:** Theo HSBC, lĩnh vực bán lẻ của Việt Nam có quy mô tương đối nhỏ, với doanh thu hằng năm chỉ vào khoảng 90 tỷ USD vào năm ngoái. Thu nhập khả dụng không quá cao vì nền kinh tế vừa thoát khỏi tình trạng “thu nhập thấp”. Nhưng điều đáng chú ý là Việt Nam đang nhanh chóng nổi lên như là một thị trường quan trọng đối với lĩnh vực bán lẻ, ngân hàng HSBC đưa ra nhận định trong báo cáo Triển vọng kinh tế Việt Nam tháng 6/2017. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

**Xe từ Đông Nam Á áp đảo thị trường ô tô nhập khẩu:** Thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan cho biết, cộng dồn 5 tháng đầu năm nay, tổng kim ngạch nhập khẩu ô tô nguyên chiếc (CBU) từ Thái Lan đã đạt 15.930 chiếc về lượng và hơn 287 triệu USD về giá trị. Cùng với Thái Lan, kim ngạch nhập khẩu ô tô (CBU) từ Indonesia trong giai đoạn này cũng đạt con số rất ấn tượng. Cụ thể là 8.683 chiếc về lượng và hơn 150 triệu USD về giá trị. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

**TIN DOANH NGHIỆP:****CTCP Dược Hậu Giang (DHG, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Thông báo tổ chức ĐHCĐ bất thường lấy ý kiến về việc nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài từ 49% lên 100%:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 04/07/2017
- Ngày đăng ký cuối cùng: 05/07/2017.

**CTCP Kỹ thuật và ô tô Trường Long (HTL, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2016:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 09/07/2017
- Ngày đăng ký cuối cùng: 10/07/2017
- Tỷ lệ thực hiện: 15% (01 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng).
- Ngày thanh toán: 20/07/2017

**CTCP Cao su Đòng Phú (DPR, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Kết quả kinh doanh 5 tháng:

- Doanh thu tiêu thụ cao su, dịch vụ: 275 tỷ đồng, tăng 152,4% so với cùng kỳ 2016
- Lợi nhuận gộp về sản xuất kinh doanh: 135 tỷ đồng, tăng 245,2% so với cùng kỳ 2016.

**CTCP Đầu tư và khoáng sản AMD Group (AMD, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2017:

1/ Kế hoạch kinh doanh 2017:

- Doanh thu: 1500 tỷ đồng, tăng 3,63% so với năm 2016
- Lợi nhuận trước thuế: 70 tỷ đồng, tăng 0,77% so với năm 2016

2/ Kế hoạch tăng vốn:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 129.756.788 cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: 1:2 (01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 01 quyền được đăng ký mua thêm 02 cổ phần mới)
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.

**CTCP Đầu tư – Thương mại – Bất động sản An Dương Thảo Điền (HAR, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017:

1/ Kế hoạch kinh doanh 2017:

- Doanh thu: 95,567 tỷ đồng, tăng 95% so với năm 2016
- Lợi nhuận trước thuế: 23,549 tỷ đồng, tăng 106% so với năm 2016

2/ Trả cổ tức bằng cổ phiếu:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến đăng ký phát hành: 4.354.944 cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành: 4,5%.

**CTCP Bamboo Capital (BCG, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Imperial Dragon Investments Limited đăng ký mua 10.000.000 cổ phiếu theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch từ ngày 26/06/2017 đến ngày 25/07/2017.

**CTCP Tập đoàn DABACO (DBC, HNX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

HĐQT nhất trí chuyển nhượng một phần vốn điều lệ của công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco cho các tổ chức, cá nhân sau:

1/ CTCP Tập đoàn KIDO

- Giá trị phần vốn góp nhận chuyển nhượng: 100 tỷ, chiếm 50% vốn điều lệ

2/ Ông Nguyễn Như So

- Giá trị phần vốn góp nhận chuyển nhượng: 10 tỷ, chiếm 5% vốn điều lệ.

**CTCP Cảng Đoàn Xá (DXP, HNX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Thông báo phát hành để trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 07/07/2017

- Ngày đăng ký cuối cùng: 10/07/2017

- Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu.

**CTCP Thiết bị điện Việt Nam (GEX, UpCom)**

1/ Thông báo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Chi tiết xem tại [đây](#))

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 34.800.000 cổ phần

- Tỷ lệ phát hành: 15%

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.

2/ Thông báo về việc mua cổ phần VIHEM (Chi tiết xem tại [đây](#))

- Số lượng cổ phần đầu tư: 5.700.000 cổ phần

- Ngày dự kiến đầu tư: từ ngày 29/06/2017 đến ngày 28/07/2017.

**Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn (SGN, UPCoM) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Thông báo chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt và cổ phiếu:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền : 05/07/2017

- Ngày đăng ký cuối cùng: 06/07/2017

**1/ Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt**

- Tỷ lệ thực hiện: 15%/mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng).

- Thời gian thực hiện: 20/07/2017.

**2/ Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu:** tỷ lệ 20%/cổ phiếu (05 cổ phiếu nhận được nhận 01 cổ phiếu mới).

**Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng (TCW, UPCoM) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Thông báo chia cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt.

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 04/07/2017

- Ngày đăng ký cuối cùng: 05/07/2017

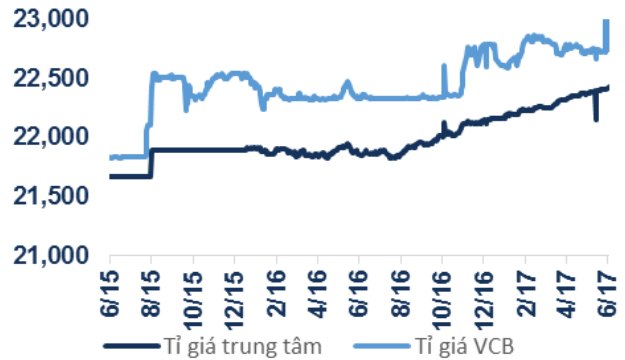
- Tỷ lệ thực hiện: 18%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.800 đồng).

- Thời gian thực hiện: 20/07/2017.

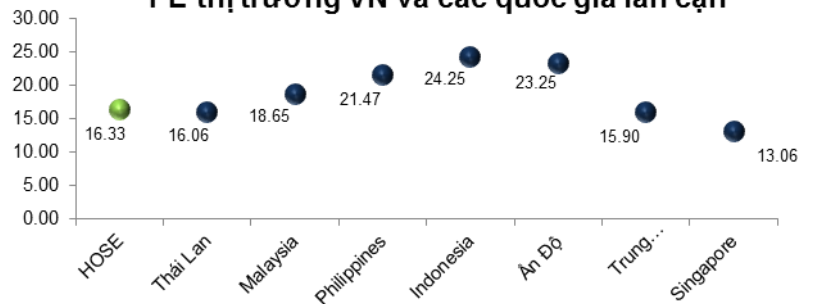
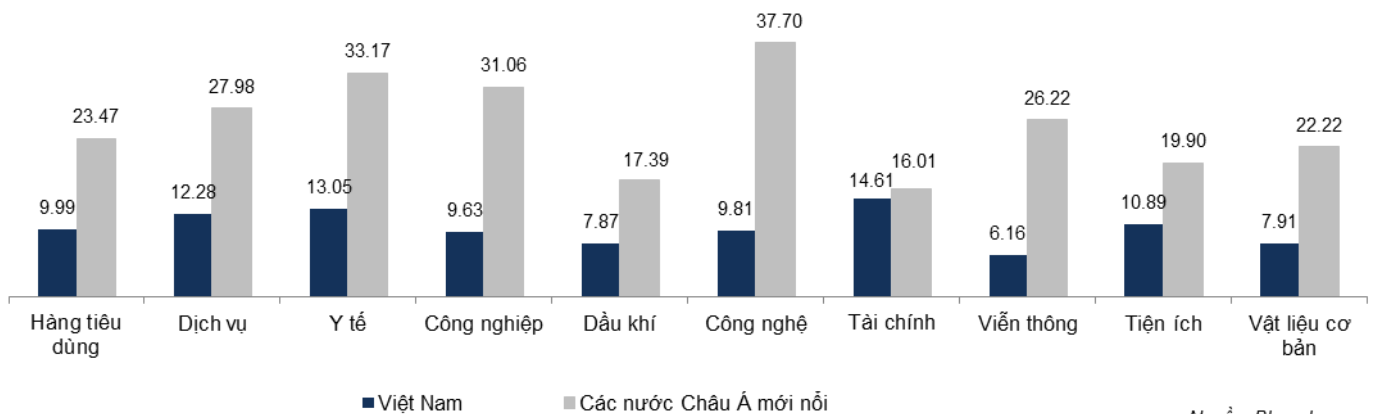
**THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ**
**Biến động một số loại tiền tệ**

Cặp ngoại tệ	Tỷ giá		
	23/06/2017	Δ	YTD
USD/VND	22,760	0.00	-0.13%
EUR/VND	25,550	71.65	5.98%
JPY/VND	209.09	3.87	6.56%
CNY/VND	3,373	-7.00	1.68%

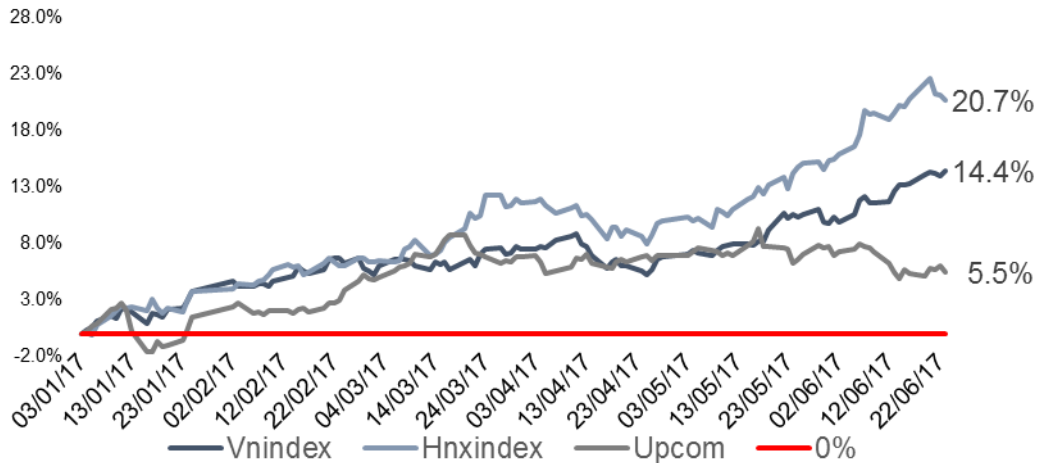
Nguồn: Vietcombank

**Biến động Tỷ giá USD/VND**

**THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Giá trị	Biến động Δ	Biến động %
DJIAX	21,397	-12.7	-0.06%
NASDAQ	5,780	-2.5	-0.04%
S&P 500	2,435	-1.1	-0.05%
FTSE 100	7,411	-28.6	-0.38%
CAC 40	5,270	-12.1	-0.23%
SHANGHAI	3,158	10.4	0.33%
NIKKEI	20,133	22.2	0.11%

**PE thị trường VN và các quốc gia lân cận**

**CHỈ SỐ PE THEO NGÀNH CỦA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC MỚI NỔI**


Nguồn: Bloomberg

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**
**Biến động các chỉ số so với đầu năm**


	Sàn HOSE					Sàn HNX					Sàn UPCOM				
	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm
Tài chính	23,66%	22	0,02%	54,5%	31,8%	42,68%	21	-1,28%	33,3%	23,8%	0,03%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Hàng tiêu dùng thiết yếu	26,62%	36	0,32%	55,6%	33,3%	6,24%	28	-0,16%	39,3%	32,1%	0,01%	4	1,72%	25,0%	0,0%
Dịch vụ điện - nước	8,04%	20	-0,66%	15,0%	50,0%	0,38%	4	0,03%	50,0%	25,0%	0,0%	1	8,33%	100,0%	0,0%
Công nghiệp	11,58%	94	0,76%	52,1%	34,0%	21,89%	140	0,18%	27,9%	23,6%	0,23%	22	1,1%	27,3%	22,7%
Nguyên vật liệu	5,74%	53	0,26%	43,4%	35,8%	12,15%	65	1,03%	27,7%	30,8%	0,26%	9	2,15%	44,4%	0,0%
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3,83%	38	1,71%	47,4%	36,8%	3,89%	30	1,03%	30,0%	13,3%	0,02%	2	0,0%	0,0%	0,0%
CNTT	1,4%	7	-0,46%	28,6%	57,1%	0,47%	12	0,83%	25,0%	8,3%	-	-	-	-	-
Năng lượng	5,52%	10	2,49%	80,0%	20,0%	7,09%	25	0,99%	40,0%	20,0%	0,01%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Chăm sóc sức khỏe	1,46%	9	-0,89%	33,3%	55,6%	1,9%	9	0,02%	22,2%	33,3%	-	-	-	-	-
Không phân loại	0,0%	1	-6,7%	0,0%	100,0%	4,2%	49	-0,2%	30,6%	32,7%	-	-	-	-	-
<b>Toàn thị trường</b>	<b>100,0%</b>	<b>331</b>	<b>0,36%</b>	<b>48,9%</b>	<b>35,0%</b>	<b>100,0%</b>	<b>350</b>	<b>-0,29%</b>	<b>31,1%</b>	<b>24,3%</b>	<b>100,0%</b>	<b>361</b>	<b>-1,29%</b>	<b>20,8%</b>	<b>23,8%</b>

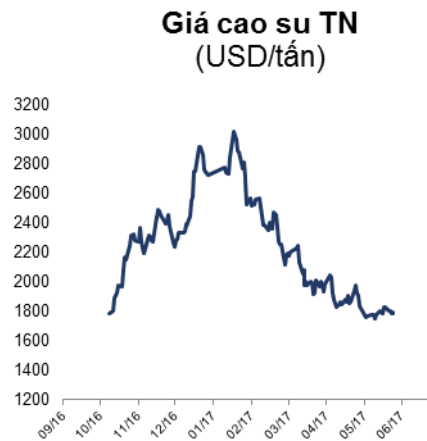
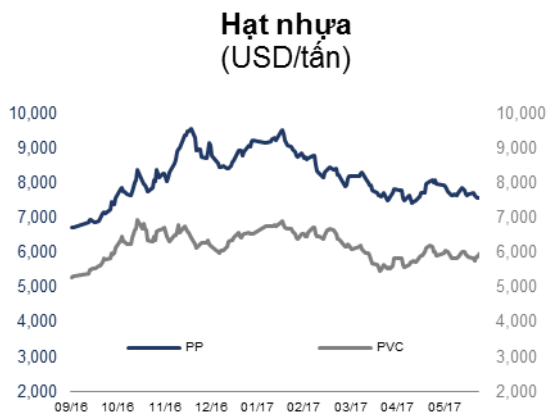
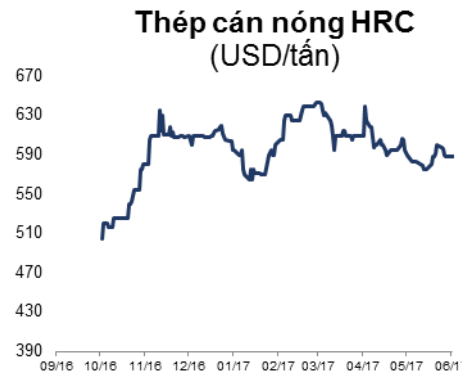
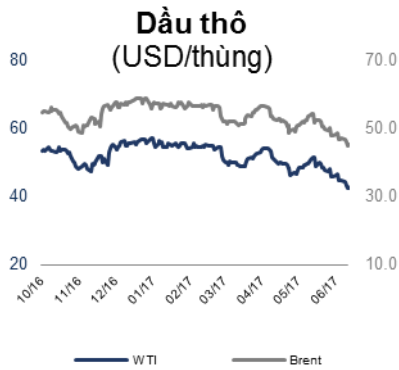
Nguồn: Bloomberg

**Cổ phiếu biến động giá lớn trong 1 tuần**

Mã cp	HOSE			Mã Cp	HNX			Mã Cp	UPCOM		
	KLGD	Giá	% thay đổi		KLGD	Giá	% thay đổi		KLGD	Giá	% thay đổi
<b>Cổ phiếu tăng giá</b>											
<b>CCL</b>	1,350,220	5,000	<b>34.0%</b>	<b>VBC</b>	3,600	80,100	<b>147.2%</b>	<b>SBS</b>	1,428,000	2,300	<b>64.3%</b>
<b>DTA</b>	231,130	8,100	<b>29.6%</b>	<b>PDC</b>	22,600	7,900	<b>58.0%</b>	<b>VMA</b>	12,400	9,200	<b>53.3%</b>
<b>CGG</b>	481,370	29,300	<b>25.2%</b>	<b>VAT</b>	137,200	7,700	<b>40.0%</b>	<b>YBC</b>	400	7,400	<b>51.0%</b>
<b>PNC</b>	20	18,400	<b>24.7%</b>	<b>SDE</b>	200	1,800	<b>28.6%</b>	<b>LAI</b>	-	17,700	<b>32.1%</b>
<b>BHS</b>	5,229,220	24,900	<b>20.9%</b>	<b>SIC</b>	121,500	11,000	<b>27.9%</b>	<b>QCC</b>	-	9,900	<b>32.0%</b>
<b>Cổ phiếu giảm giá</b>											
<b>VOS</b>	9,160	2,210	<b>-19.3%</b>	<b>VCM</b>	-	16,000	<b>-26.9%</b>	<b>NBS</b>	100	39,100	<b>-34.8%</b>
<b>STG</b>	449,960	24,200	<b>-13.9%</b>	<b>TV3</b>	-	28,000	<b>-24.5%</b>	<b>VQC</b>	100	9,100	<b>-27.2%</b>
<b>NBB</b>	77,650	20,100	<b>-13.7%</b>	<b>CCM</b>	200	20,200	<b>-21.7%</b>	<b>QPH</b>	1,000	14,800	<b>-21.7%</b>
<b>EMC</b>	10	17,600	<b>-13.7%</b>	<b>BKC</b>	1,000	6,600	<b>-19.5%</b>	<b>PSG</b>	41,400	400	<b>-20.0%</b>
<b>COM</b>	770	69,500	<b>-13.3%</b>	<b>TPP</b>	7,300	18,000	<b>-14.3%</b>	<b>VDT</b>	1,100	23,000	<b>-17.9%</b>

Nguồn: Bloomberg



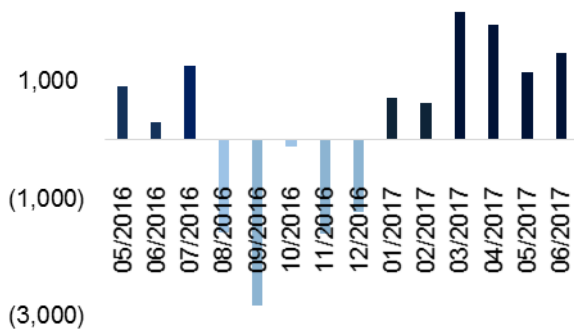
**THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA QUỐC TẾ**


(Nguồn: Bloomberg)

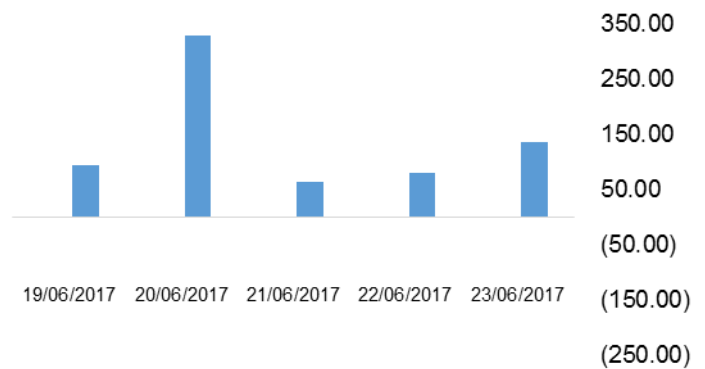
## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Sàn	Khối lượng (triệu cp)				Giá trị (tỷ VND)			
	Mua	Bán	Mua - Bán	Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường	Mua	Bán	Mua - Bán	Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường
<b>HOSE</b>	21.35	17.42	3.93	1.75%	581.04	494.92	86.12	1.93%
<b>HNX</b>	0.33	1.39	-1.05	-1.98%	7.18	14.38	-7.19	-1.11%
<b>Tổng</b>	21.68	18.81	2.87	1.03%	588.22	509.29	78.93	1.54%

**Giá trị giao dịch ròng của NĐTNN theo tháng (tỷ đồng)**



**Giá trị giao dịch ròng của NĐTNN theo ngày (tỷ đồng)**



### HOSE

### Top mua ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NĐTNN/Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NĐTNN	Tỉ trọng bán NĐTNN
PLX	784,350	14,000	770,350	54,802,544	2,025,360	39%	1%
HPG	931,920	209,260	722,660	22,174,131	3,030,110	31%	7%
HQC	410,000	63,710	346,290	1,111,999	24,508,290	2%	0%
DRC	268,150	35,370	232,780	7,609,700	1,270,540	21%	3%
HSG	317,270	150,000	167,270	5,405,735	1,892,750	17%	8%
PAC	118,320	600	117,720	6,750,444	377,480	31%	0%
HCM	110,660	5,000	105,660	4,751,552	542,860	20%	1%
PVT	135,530	42,170	93,360	1,344,140	255,820	53%	17%
LHG	88,290	-	88,290	1,972,221	518,740	17%	0%
CSM	84,270	-	84,270	1,617,345	689,600	12%	0%
DHG	133,640	50,000	83,640	10,565,686	421,850	32%	12%
VNM	373,060	295,740	77,320	11,816,157	495,420	75%	60%
PC1	83,520	7,800	75,720	2,603,807	171,640	49%	5%
NVL	83,360	8,000	75,360	5,117,945	3,632,110	2%	0%
NTL	94,200	20,000	74,200	715,618	595,630	16%	3%
MSN	433,650	360,990	72,660	2,990,802	1,704,960	25%	21%
VCB	757,050	691,320	65,730	2,463,854	-	0%	0%
STB	99,060	37,000	62,060	879,576	19,948,080	1%	0%
CII	78,160	17,510	60,650	2,254,543	1,195,500	7%	2%

**Top bán ròng**

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Bán ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN/Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
FIT	-	323,800	323,800	1,745,451	1,629,040	0%	20%
HHS	3,300	262,540	259,240	1,089,655	1,288,120	0%	20%
BHS	35,870	235,700	199,830	4,975,430	6,038,910	1%	4%
AAA	-	144,900	144,900	5,070,575	1,120,050	0%	13%
CCL	26,490	168,070	141,580	735,342	1,350,220	2%	12%
VTO	-	115,010	115,010	830,413	150,530	0%	76%
PVD	5,000	117,860	112,860	1,490,847	1,435,510	0%	8%
NT2	10,240	113,050	102,810	3,002,698	302,120	3%	37%
HT1	-	80,320	80,320	1,856,959	823,100	0%	10%
BID	26,500	96,000	69,500	1,370,150	4,342,480	1%	2%
DQC	-	53,830	53,830	2,542,499	85,460	0%	63%
SCR	-	51,000	51,000	630,050	7,042,850	0%	1%
LIX	2,200	47,640	45,440	2,045,396	58,240	4%	82%
DTA	-	45,000	45,000	347,500	231,130	0%	20%
IJC	-	39,120	39,120	367,275	294,650	0%	13%
SAM	-	35,000	35,000	392,000	2,301,970	0%	2%
CTG	-	30,900	30,900	612,116	1,541,710	0%	2%
TRA	3,020	30,880	27,860	3,354,705	47,090	6%	66%
DXG	2,000	25,670	23,670	423,765	8,492,590	0%	0%

**HNX**
**Top mua ròng**

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN/Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
KDM	41,500	-	41,500	199,200	132,300	31%	0%
KSQ	27,300	-	27,300	49,140	30,600	89%	0%
VCG	24,800	-	24,800	510,300	2,606,178	1%	0%
BVS	31,400	15,300	16,100	314,970	83,168	38%	18%
CVT	24,100	10,000	14,100	643,480	580,550	4%	2%
TEG	11,700	3,000	8,700	74,830	664,250	2%	1%
IDV	8,400	-	8,400	409,670	30,762	27%	0%
VKC	6,000	-	6,000	63,600	105,033	6%	0%
APS	5,500	-	5,500	20,400	189,000	3%	0%

**Top bán ròng**

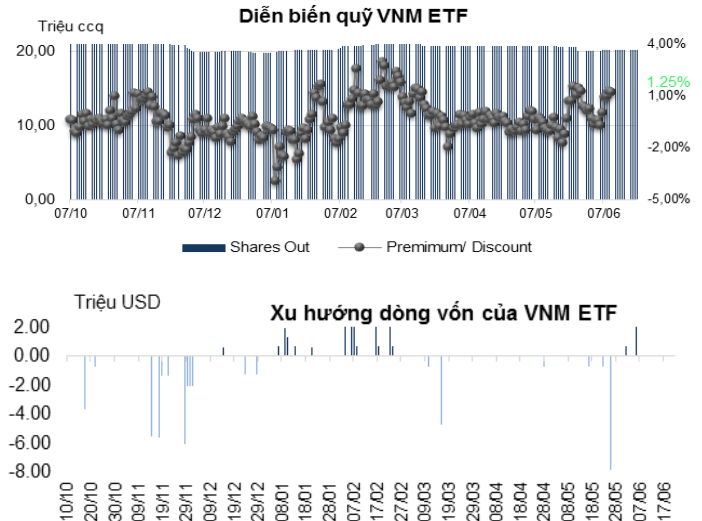
Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN/Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
KVC	-	150,000	150,000	390,000	719900	0%	21%
HKB	200	111,200	111,000	488,400	662758	0%	17%
VND	-	52,900	52,900	1,132,350	473880	0%	11%
PHP	-	14,200	14,200	209,360	24900	0%	57%
DBC	-	12,900	12,900	374,590	105847	0%	12%
SD2	-	7,700	7,700	51,590	51700	0%	15%
ONE	-	6,100	6,100	35,990	6400	0%	95%
NET	11,100	16,500	5,400	152,920	30600	36%	54%
VC7	-	5,300	5,300	119,770	20848	0%	25%

## GIAO DỊCH CÁC QUỸ ETFs

Mã CP	Danh sách năm giữ			Tỷ trọng 23/06/2017
	Số lượng 22/06/2017	Số lượng 23/06/2017	Chênh lệch	
VIC VN	13,198,422	13,198,422	0	7.98%
VNM VN	3,513,870	3,513,870	0	7.72%
NVL VN	6,793,300	6,793,300	0	6.60%
VCB VN	10,596,642	10,596,642	0	5.80%
MSN VN	8,542,610	8,542,610	0	5.10%
SSI VN	11,932,911	11,932,911	0	4.69%
ROS VN	3,554,460	3,554,460	0	4.35%
STB VN	18,973,242	18,973,242	0	3.90%
HPG VN	7,964,500	7,964,500	0	3.52%
BVH VN	4,144,166	4,144,166	0	3.44%
SBT VN	5,887,455	5,887,455	0	3.06%
VCG VN	10,026,697	10,026,697	0	2.94%
KDC VN	3,643,650	3,643,650	0	2.44%
HAG VN	15,743,784	15,743,784	0	2.16%
DPM VN	6,283,200	6,283,200	0	2.05%
NT2 VN	4,143,939	4,143,939	0	1.76%
HSG VN	3,681,767	3,681,767	0	1.71%
FLC VN	13,423,492	13,423,492	0	1.36%
GMD VN	9	9	0	0.00%

Nguồn: Bloomberg

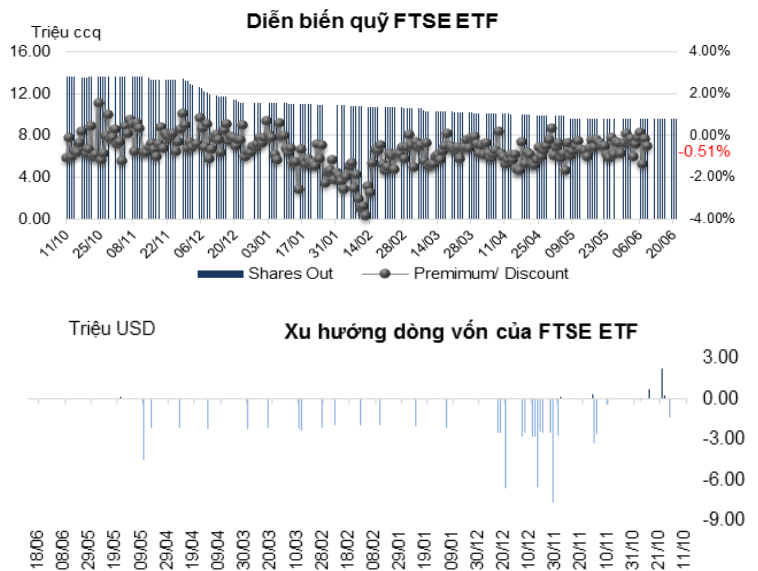
### • Market Vectors Vietnam ETF



### • FTSE Vietnam Index

Mã CP	Danh sách năm giữ			Tỷ trọng 23/06/2017
	Số lượng 22/06/2017	Số lượng 23/06/2017	Chênh lệch	
VIC VN	19,029,159	19,028,583	-576	15.29%
VNM VN	5,119,841	5,119,686	-155	14.94%
HPG VN	20,127,571	20,126,962	-610	11.82%
MSN VN	13,868,912	13,868,492	-420	11.01%
NVL VN	5,425,677	5,425,513	-164	7.00%
VCB VN	7,685,955	7,685,722	-233	5.59%
SSI VN	9,556,759	9,556,469	-289	0.00%
ROS VN	2,677,835	2,677,754	-81	4.36%
STB VN	14,650,820	14,650,376	-444	4.00%
CIJ VN	3,776,487	3,776,373	-114	2.71%
HSG VN	4,139,517	4,139,392	-125	2.56%
KBC VN	5,727,509	5,727,335	-174	1.87%
GTN VN	5,279,858	5,279,698	-160	0.00%
BHS VN	3,468,082	3,467,976	-105	1.60%
HBC VN	1,061,641	1,061,609	-32	0.00%
PVD VN	4,808,845	4,808,700	-146	1.19%
FLC VN	8,465,073	8,464,817	-256	1.14%
ITA VN	12,449,026	12,448,649	-377	0.81%
ASM VN	2,918,016	2,917,927	-88	0.78%

Nguồn: Bloomberg



**DIỄN GIẢI KHUYẾN NGHỊ**

Mức khuyến nghị trên dựa vào việc xác định mức chênh lệch giữa giá trị mục tiêu so với giá trị thị trường hiện tại của mỗi cổ phiếu nhằm cung cấp thông tin hữu ích cho nhà đầu tư trong thời gian đầu tư 12 tháng kể từ ngày đưa ra khuyến nghị.

Mức kỳ vọng 18% được xác định dựa trên mức lãi suất trái phiếu Chính phủ 12 tháng cộng với phần bù rủi ro thị trường cổ phiếu tại Việt Nam.

Khuyến nghị	Diễn giải
<b>Kỳ vọng 12 tháng</b>	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu <b>cao hơn</b> giá thị trường trên 18%
<b>Thêm</b>	Nếu giá mục tiêu <b>cao hơn</b> giá thị trường từ 7% đến 18%
<b>Theo dõi</b>	Nếu giá mục tiêu <b>so với</b> giá thị trường từ -7% đến 7%
<b>Giảm</b>	Nếu giá mục tiêu <b>thấp hơn</b> giá thị trường từ -7% đến -18%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu <b>thấp hơn</b> giá thị trường trên -18%

**Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

**Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.**

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Trụ sở chính**

Tầng 2 - Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh  
Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: (84.4) 37737070 / 6271 7171  
Fax: (84.4) 37739058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times  
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,  
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
ĐT: (84.8) 62908686  
Fax: (84.8) 62910607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng**

100 Quang Trung, P.Thạch Thang,  
Quận Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam  
ĐT: (84.511) 3553666  
Fax: (84.511) 3553888